TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST
Ngày: 19/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Ngọc
2. Ông Nguyễn Chí Dựng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Long - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2022/HSST ngày 23/6/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXHS – HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1985, Nơi cư trú: KDC X, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1952 và bà Đào Thị H1, sinh năm 1954; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 172 ngày 15/5/2018 của Công an huyện Kinh Môn, Nguyễn Văn H bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng, H đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp phạt 21/5/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/11/2021 đến ngày 25/11/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H*: Ông **Đoàn Văn H2** - Luật sư - Văn phòng Luật sư Nam Hải, địa chỉ: T1, A, T.P Hải Dương.

Có mặt.

- *Người bị hại*: Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Asean.

Địa chỉ trụ sở: Khu 3, phường N, thành Phố Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trí P – Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần dịch vụ Asean.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Trí P: Ông Dương Văn T2 – Đội trưởng đội bảo vệ tại mục tiêu Công ty TNHH Vietory thuộc Công ty cổ phần dịch vụ Asean. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1997, Trú tại; KDC T3, phường P1, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Viettory có hợp đồng thuê Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ ASEAN có trách nhiệm trông coi, bảo vệ, chịu trách nhiệm bồi thường khi để xảy ra mất tài sản của công ty và của công nhân. Nguyễn Văn H là công nhân của Công ty Viettory. Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 23/10/2021, sau khi làm việc buổi sáng, H đi vào nhà để xe của công nhân tại tầng 1 nhà F, dãy cột A9 của Công ty Viettory lấy chiếu chải ra nền nhà xe để nghỉ trưa. Lúc này H quan sát thấy tại vị trí cạnh xe mô tô của H có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbale màu đỏ - đen, biển số 34 D1-31200 của chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1997, Trú tại: khu dân cư T3, phường P1, thị xã K, tỉnh Hải Dương (là công nhân của Công ty Viettory), chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện của xe. H quan sát xung quanh không có người trông coi, để ý nên H nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe. H đi đến gần xe, dùng tay vặn mở chìa khóa điện rồi mở cốp xe kiểm tra bên trong cốp xe thấy có 01 đăng ký xe, 01 bảo hiểm xe đều mang tên Nguyễn Thị Q và 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ. H lấy chiếc mũ bảo hiểm đội lên đầu, rồi nổ máy xe điều khiển đi ra cổng Công ty Viettory đi đến thị trấn P2 - huyện K1- tỉnh Hải Dương gửi chiếc xe ở bãi gửi xe của người dân không quen biết. Sau đó, H đi nhờ xe của người đi đường về Công ty Viettory để tiếp tục làm việc. Đến ngày 28/10/2021, H đến bãi gửi xe lấy xe đi về cất giấu tại nhà H. Sau khi phát hiện mất xe, chị Q đã báo bảo vệ của công ty, đến ngày 28/10/2021 ông Dương Văn T2 đại diện Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ ASEAN có đơn trình báo Công an thị xã Kinh Môn. Đến ngày 19/11/2021, H đến Công an thị xã Kinh Môn đầu thú và giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbale, biển số 34 D1-31200 cùng giấy tờ xe và chiếc mũ bảo hiểm nêu trên; 01 đôi giày vải màu đen, đế viền trắng có lô gô màu đỏ chữ Fedbi; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, chấm nhỏ đều, trước ngực túi áo bên trái có đám mảnh vải vuông màu trắng mà H mặc ngày 23/10/2021.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Kinh Môn quản lý 01 USB trong chứa dữ liệu video trích xuất từ camera bảo vệ của Công ty

ASEAN ghi lại hình ảnh H điều khiển xe mô tô Honda Airbale, biển số 34 D1-31200 trong Công ty Viettory ngày 23/10/2021 do ông Dương Văn T2 giao nộp.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 07 ngày 01/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản Uỷ ban nhân dân thị xã K kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda - Airblade màu đen đỏ, loại phanh đĩa vành đúc, giá mua mới là 45.800.000 đồng x 65% = 29.770.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 8554/C09-P6 ngày 17/01/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: không đủ cơ sở để xác định các File ảnh trong USB gửi giám định có bị cắt ghép chỉnh sửa nội dung.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Văn H. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 84/KLGĐ ngày 19/4/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 23/10/2021 bị cáo Nguyễn Văn H có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2. Tại thời điểm giám định bị cáo Nguyễn Văn H có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy nhưng hiện đang được cai ở môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt, bị cáo đã giao nộp trả lại cho người bị hại. Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án.

- Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Kinh Môn đã quản lý chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbale, biển số 34 D1-31200; 01 giấy đăng ký xe; 01 bảo hiểm xe máy đều mang tên Nguyễn Thị Q do bị cáo H giao nộp; quản lý của bị cáo H: 01 mũ bảo hiểm, 01 đôi giày vải màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT - VKS ngày 23/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như VKSND thị xã Kinh Môn đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức

độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- *Đề nghị áp dụng:* khoản 1 Điều 173; điểm s, a, r khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- *Đề nghị xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Văn H từ 12 đến 15 tháng tù, được trừ đi 06 ngày tạm giữ (*từ ngày 19/11/2021 đến ngày 25/11/2021*), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- *Xử lý vật chứng*: Tịch thu cho tiêu hủy 01 đôi giày vải màu đen, đế viền trắng có lô gô màu đỏ chữ Fedbi; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, chấm nhỏ đều, trước ngực túi áo bên trái có đám mảnh vải vuông màu trắng.

- *Ông Đoàn Văn H2 người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa cho bị cáo*: Về tội danh: Nhất trí với tội danh Cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, tuy nhiên đối với tình tiết người phạm tội bị hạn chế khả năng nhận thức Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Về mặt thực tế kết luận giám định pháp y tâm thần xác định trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị bệnh theo phân loại bệnh quốc tế mã bệnh của bị cáo thuộc F19.2 (rối loại tâm thần), điều này ảnh hưởng đến khả năng nhận thức của bị cáo nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết về điều kiện nhân thân, tình trạng bệnh của bị cáo đề giảm nhẹ hình phạt dưới mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thị xã Kinh Môn; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 23/10/2021, tại khu vực nhà để xe của Công ty Viettory, địa chỉ: KDC L, phường H3, thị xã K, tỉnh Hải Dương do Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Asean có trách nhiệm trông coi, quản lý tài sản (trường hợp để mất tài sản Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Asean có trách nhiệm bồi thường), Nguyễn Văn H lợi dụng chủ tài sản để xe mô tô vẫn cắm chìa khóa điện, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Q chiếc xe mô tô biển số 34 D1-3120 cùng giấy tờ xe. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 29.770.000 đồng.

Hành vi lợi dụng sơ hở của người khác rồi lén lút chiếm đoạt tài sản của chủ tài sản đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 84/KLGĐ ngày 19/4/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 23/10/2021 bị cáo Nguyễn Văn H có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2. Tại thời điểm giám định bị cáo Nguyễn Văn H có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy nhưng hiện đang được cai ở môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại thời điểm bị cáo phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi bị cáo đã thực hiện. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song do động cơ vụ lợi, không tự chủ được bản thân nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác là quan hệ xã hội được luật hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Tuy nhiên cũng xét về tính chất, hậu quả hành vi

phạm tội của bị cáo chỉ mang tính bột phát, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4]Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được áp dụng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ý thức được sai phạm của mình bị cáo đã đến Công an khai nhận hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp toàn bộ tài sản bị cáo chiếm đoạt thể hiện ý thức sửa chữa lỗi lầm, khắc phục hậu quả về hành vi phạm tội của bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tài liệu chứng cứ thu thập thể hiện, tại thời điểm người bị hại trình báo, cũng như tại thời điểm bị cáo tự giác đến cơ quan Công an khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, hành vi phạm tội của bị cáo chưa bị phát hiện. Việc bị cáo tự khai nhận hành vi phạm tội của mình thuộc trường hợp người phạm tội tự thú được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huy chương quân kỳ quyết thắng; Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây cũng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự.

Bản thân bị cáo có thời gian điều trị rối loạn tâm thần, tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần xác định, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 23/10/2021 có hội chứng nghiện nhiều ma túy. Phân loại bệnh quốc tế có mã bệnh F19.2 (rối loại tâm thần), điều đó thể hiện người phạm tội có bệnh hạn chế khả năng nhận thức nên cần chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng tình tiết giám nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy tình trạng bệnh cũng như bản thân của bị cáo không có thu nhập nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho người bị hại. Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án.

[7] Xử lý vật chứng:

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbale, biển số 34 D1-31200; 01 giấy đăng ký xe; 01 bảo hiểm xe máy đều mang tên Nguyễn Thị Q; 01 mũ bảo hiểm đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 đôi giày vải màu đen, đế viền trắng có lô gô màu đỏ chữ Fedbi; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, chấm nhỏ đều, trước ngực túi áo bên trái có đám mảnh vải vuông màu trắng do bị cáo Nguyễn Văn H tự nguyện giao nộp. Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị xin lại, xác định tài sản thu giữ của bị cáo không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ:* khoản 1 Điều 173; điểm s, a, r, q khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- *Căn cứ*: điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- *Căn cứ*: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- *Hình phạt chính*:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 12 tháng tù, được trừ đi 06 ngày tạm giữ (*từ ngày 19/11/2021 đến ngày 25/11/2021*), bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 24 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết trong vụ án.

- *Xử lý vật chứng*:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 đôi giày vải màu đen, đế viền trắng có lô gô màu đỏ chữ Fedbi; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, chấm nhỏ đều, trước ngực túi áo bên trái có đám mảnh vải vuông màu trắng.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/6/2022 giữa Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục thi

hành án dân sự thị xã Kinh Môn).

- *Án phí:* Bị cáo H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm; có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại, vắng mặt người có quyền lợi liên quan. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:
- *VKSND thị xã Kinh Môn;*
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *Công an thị xã Kinh Môn;*
- *Chi cục THADS thị xã Kinh Môn.*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.*
- *Bị cáo; người bị hại;*
- *Người có QL, NV liên quan;*
- *Người bào chữa cho bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Khánh